

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2025/HS - ST
Ngày 02 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Kiên, Bà Lương Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2025/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2025/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1975 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn S (trước là Bản H, xã N), huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 9, thị trấn S (trước là Bản G, xã N), huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Y (đã chết); Bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn; không có con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2007 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

- Năm 2010 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 48 tháng.

- Tại bản án số 55/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2024, đến ngày 27/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 18/12/2024 tổ công tác Công an xã N làm nhiệm vụ phòng rà soát người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy tại bản G, xã N (nay là tổ dân phố 9, thị trấn S) phát hiện Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ở đầu giường ngủ của C 02 gói nilon màu xanh, trong đó gói thứ nhất chứa chất bột liên kết màu trắng, gói thứ hai chứa 04 viên nén màu hồng (C khai nhận là Heroine và Hồng phiến). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Cùng ngày tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của C, kết quả: Số bột màu trắng có khối lượng là 0,59 gam đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu C1; 04 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,37 gam đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu C2.

Kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,59 gam.

+ Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy; Loại *Methamphetamine*, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,37 gam;

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,59 gam loại Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất” và 0,37 gam loại *Methamphetamine*.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 17/12/2024 Nguyễn Văn C cầm theo 300.000 đồng đi bộ từ bản G, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La (nay là tổ dân phố 9, thị trấn S) ra đường Quốc lộ 4G rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết vào bản M, xã H tìm mua ma túy để sử dụng. Đến đầu bản M C xuống xe và đi bộ vào trong bản, khi đi đến một vườn nhãn thì C gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở trong vườn, C đến gần và hỏi mua ma túy thì người này đồng ý bán. C đưa 300.000 đồng và nói mua ma túy loại Heroine và Hồng phiến, người này nhận tiền và đưa cho C 02 gói nilon màu xanh, trong đó: 01 gói chứa Heroine và 01 gói chứa 05 viên Hồng phiến. C cất gói ma túy vào túi quần sau đang mặc rồi đi bộ về

đến đường Quốc lộ 4G thì tiếp tục đi nhờ xe của một người không quen biết về nhà. Đến nhà C lấy ra 01 viên Hồng phiến và một ít Heroine ra để sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể, số ma túy còn lại C cất giấu trên đầu giường ngủ. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/12/2024 thì tổ công tác Công an xã N, huyện S đến làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSSM ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Vật chứng: Số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon đã được vào lưu trữ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 18/12/2024 đối với Nguyễn Văn C cùng vật chứng bị thu giữ là 02 gói nilon màu xanh bên, gói thứ nhất chứa chất bột liên kết màu trắng, gói thứ hai chứa 04 viên nén màu hồng. Kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,59 gam loại Methamphetamine và 0,37 gam loại Heroine (Heroin)*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/12/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,59 gam ma túy loại Heroine và 0,37 gam Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,96 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng có nhân thân rất xấu đã từng bị kết án phạt tù về tội phạm ma túy và bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới cho thấy ý thức coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, cho bị cáo có thời gian cách ly khỏi xã hội đảm bảo cai nghiện được ma túy, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại một mảnh nilon đã được đưa vào hồ sơ vụ án lưu trữ nên không còn vật chứng để xem xét, giải quyết trong bản án này.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo và 02 người đàn ông đã cho bị cáo đi nhờ xe khi đi mua ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể và người cho đi nhờ xe không biết việc bị cáo đi mua ma túy nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/4/2025).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an tỉnh (Phòng PV06);
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - C TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung